



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 08/01/2026 (Thursday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
2.6	22:45	02:30	↗
3.6	03:43	07:15	↘
0.8	10:56	14:30	↗
3.7	18:11	21:45	↘
2.4	23:33	03:15	↗
3.4	04:38	08:00	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	A.Tuấn	WAN HAI 291	10.5	175	20,899	P/s3 - CL4	02:30	//0530	A3-A5
2	Uy - Hoàn	PEGASUS PROTO	8.7	172	18,354	P/s1 - CL1	01:00	//0400; tt xấu	A1-A2
3	Thịnh	MIYUNHE	8.9	183	16,738	P/s3 - BNPH	09:30	//1230	A6-A9
4	Phú	NUUK MAERSK	9.2	172	26,255	P/s3 - CL7	11:00	//1400	A3-A5
5	K.Toàn	INCHEON VOYAGER	8.4	196	27,828	P/s3 - CL4-5	18:30	Cano DL, //2130	A6-A9
6	M.Tùng	HF SPIRIT	8.4	162	13,267	P/s1 - CL1	11:30	//1400 TSHT Lương, tt xấu	A1-01
7	H.Thanh	TD 55	3	53	299	P/s1 - CL2	15:30		01
8	P.Thùy	MAERSK BAHAMAS	10.2	195	28,316	P/s3 - CL5	18:30	//2200	A1-A2
9	Q.Hung	TERATAKI	9.3	186	29,421	P/s3 - CL4	23:00	//0230	A1-A2
10	Đ.Minh	SITC SHANGDE	7.1	172	18,724	P/s1 - CL7	18:00	//2130 tt xấu	A5-TM
11	Đào	POS SINGAPORE	9.7	172	17,846	P/s3 - BNPH	00:30	//0330	A1-A2
12	Anh	TRANSIMEX SUN	7.8	147	12,559	P/s1 - TCHP	18:00	SR, tt xấu	08-12
13	N.Thanh - Chính	WAN HAI 362	10	204	30,519	P/s3 - CL3	18:30	//2200	A6-A9
14	Kiên	SAWASDEE ATLANTIC	9.5	172	18,051	P/s3 - CL1	00:00	//0300	A3-A5
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Thùy - P.Tuấn	ONE SPRINTER	10.8	336	139,588	P/s3 - CM3	00:00	MT-VTX	MR-KS-AWA
2	Q.Hung	HAIAN VIEW	8.6	172	17,280	CM3 - P/s1	00:00	MT; tt xấu	MR-KS
3	M.Hải - Đăng	YM THRONE	11.8	334	118,524	CM2 - P/s3	04:30	MP	MR-KS-AWA
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat

1	Đ.Long - V.Dũng	WAN HAI 335	8.5	210	32,120	CL3 - P/s3	22:00	Cano DL	A6-A9
2	Quang	JIN JI YUAN	7.2	190	25,700	CL5 - P/s3	00:00		A1-A2
3	B.Long	MONICA	8.2	173	17,801	BNPH - P/s2	01:30	LT; tt xấu	A3-A5
4	N.Cường - M.Hùng	ARICA BRIDGE	8.8	200	27,094	CL4-5 - P/s3	00:30	LT	A6-A9
5	P.Hung	EVER WARM	8.7	172	27,145	CL1 - P/s2	04:00	LT; tt xấu	A1-A2
6	Vinh	INFINITY	8.8	172	17,119	CL4 - P/s2	05:30	LT, tt xấu	A3-A5
7	N.Hiến	MILD SYMPHONY	7.3	148	9,929	TCHP - P/s2	06:00	SR, tt xấu	08-12
8	T.Tùng	HMM MASTER	9.4	172	18,812	BNPH - P/s2	12:30	LT, tt xấu	A3-01
9	N.Tuấn	SAWASDEE MIMOSA	9.7	172	18,072	CL7 - P/s2	14:00	LT, tt xấu	A3-A5
10	Đ.Toản	EVER OPTIMA	9.5	195	27,025	CL4-5 - P/s3	21:30	Cano DL	A6-A9
11	V.Hoàng - Tín	PEGASUS PROTO	8.9	172	18,354	CL1 - P/s2	15:30	LT, tt xấu	A1-A2
12	Hà - Duy	EVER OMNI	10	195	27,025	CL5 - P/s3	22:00	Cano DL	A1-A2
13	Duyệt	WAN HAI 291	10.4	175	20,899	CL4 - P/s3	01:00		A1-A2
14	Nhật	NUUK MAERSK	9	172	26,255	CL7 - P/s2	21:30	tt xấu	A3-A5
15	Chương	MIYUNHE	9	183	16,738	BNPH - P/s3	03:30	Cano DL	A6-A9
16	Quyển	TD 55	3	53	299	CL2 - P/s2	21:30	tt xấu	01
17	N.Dũng - Th.Hùng	YM CONSTANCY	8.4	210	32,720	CL3 - P/s3	22:00	Cano DL	A6-A9
18	M.Cường	PHU QUY 126	3.6	100	4,332	CanGio - G14	10:30	ĐX, SR	
19	Diệu	VIET THUAN 10-03	3.8	120	5,566	CanGio - P/s2	10:30	ĐX, SR, tt xấu	